BnF Gallica

A. B. C. quôc ng

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

BnF Gallica

Nguyên, Ngoc Diêp. Auteur du texte. A. B. C. quôc ng. 1930.

1/ Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :
- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».
- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE

2/ Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

3/ Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.
- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

4/ Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

5/ Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

6/ L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

7/ Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter
utilisation.commerciale@bnf.fr.

IN LẦN THỨ NHỨT GIÁ : 0 $ 12

A B C

QUỐC - NGỮ



Soạn giã :

NGUYỄN - NGỌC - DIỆP

SAIGON



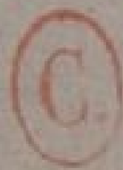
1930

—

Saigon — Imp. BAO-TON

Mme DIEP - VAN - KY

23, Rue Filippini, 23



5424

Pièce 8° Indoch 1437

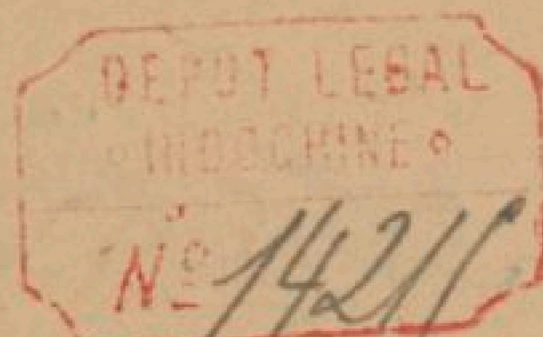
1437

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

VẦN QUỐC-NGỮ

Chương thứ nhứt

CHỬ CÁI



CHỮ IN THƯỜNG

---

a ă â b c d đ e ê g h i y k l m n

o ô ơ p q r s t u ư v x.

CHỮ IN HOA

A Ă Â B C D Đ E Ê G H I Y K L M

N O Ô Ơ P Q R S T U Ư V X.

CHỮ VIẾT THƯỜNG

---

a ă â b c d đ e ê g h i y k l m n

o ô ơ p q r s t u ư v x

CHỮ VIẾT HOA

A Ă Â B C D Đ E Ê

G H I Y K L M N

O Ô Ơ P Q R S T U

Ư V X

SỐ A-RẠP

1 2 3 4 5 6 7 8 9 0

SỐ RÔ-MANH

I II III IV V VI VII VIII IX X

Chương thứ nhì

VẦN XUÔI

I

	a	ă	â	e	ê	i	y	o	ô	ơ	u	ư
b	ba	bă	bâ	be	bê	bi	by	bo	bô	bơ	bu	bư
c	ca	că	câ					co	cô	cơ	cu	cư
d	da	dă	dâ	de	dê	di		do	dô	dơ	du	dư
đ	đa	đă	đâ	đe	đê	đi		đo	đô	đơ	đu	đư
g	ga	gă	gâ			gi		go	gô	gơ	gu	gư
h	ha	hă	hâ	he	hê	hi	hy	ho	hô	hơ	hu	hư
k				ke	kê	ki	ky					
l	la	lă	là	le	lê	li	ly	lo	lô	lơ	lu	lư
m	ma	mă	mâ	me	mê	mi	my	mo	mô	mơ	mu	mư
n	na	nă	nâ	ne	nê	ni	ny	no	nô	nơ	nu	nư

	a	ă	â	e	ê	i	y	oô	ơ	u	ư
r	ra	ră	râ	re	rê	ri		ro rô	rơ	ru	rư
s	sa	să	sâ	se	sê	si		so sô	sơ	su	sư
t	ta	tă	tâ	te	tè	ti	ty	to tô	tơ	tu	tư
v	va	vă	vâ	ve	vê	vi		vo vô	vơ	vu	vư
x	xa	xă	xâ	xe	xê	xi		xo xô	xơ	xu	xư

---

ch-gh-gi-kh-ng-nh-ngh-ph-qu-th-tr

II

	a	ă	â	e	ê	i	o	ô	ơ	u	ư
ch	cha	chă	châ	che	chê	chi	cho	chô	chơ	chu	chư
gh				ghe	ghê	ghi					
gi	gia	giă	giâ	gie	giê	gi	gio	giô	giơ	giu	giư
kh	kha	khă	khâ	khe	khê	khi	kho	khô	khơ	khu	khư
nh	nha	nhă	nhâ	nhe	nhê	nhi	nho	nhô	nhơ	nhu	như
ng	nga	ngă	ngâ				ngo	ngô	ngơ	ngu	ngư
ngh				nghe	nghê	nghi					

ph pha phă phâ phe phê phi pho phô phơ phu phư
qu qua quă quâ que quê qui quy quo quô quơ
th tha thă thâ the thê thi tho thô thơ thu thư
tr tra tră trâ tre trê tri tro trô trơ tru trư

Bài tập đọc theo Vẩn-xuôi

I

ba-ba bô-lô ba-la ca-sa đa-đa se-đa lơ-mơ Cô-Tô bi-ly bo-bo so-đo u-ơ xê-ra đi-vô ô-rô bô-lô lô-xô xa-cơ tu-mi lu-ly le-the lo-le lê-mê ro-re cu-cu đê-tơ mê-sa cô-ta lo-xa

II

khò-tra tro-tre trơ-trơ le-the que-me lơ-hơ pha-ly đi-qua nghe-xa ngu-si ngư-phu khô-kho nho gia phê-thi qui-mô pho thơ Giê-Giu qui-mô tra-ra tri-hô

III

ta đi xa — cô mi đi tu — mi chê ta quê — bo bo lo cho no — xô vô ô-rô – đi xa bi-ly – tu mi lo xa — cha ta cho mi lê — ngu-si u-ơ — nho-gia đi thi — tro tre dơ — mi đi qua khe nghe ro-re — tre le the gie ra — đi ra cho xa xa — que me khô xơ-rơ — cha mi so-đo lo qui mô cho mi — ta đi qua Ba-Tư.

VẦN NGƯỢC

Chương thứ ba

1

	a	c	ch	e	ê	i	y	m	n	ng	nh	o	p	t	u
a		ac	ach			ai	ay	am	an	ang	anh	ao	ap	at	an
ă		ăc						ăm	ăn	ăng			ăp	ăt	
â		âc					ây	âm	ân	âng			âp	ât	âu
e		ec						em	en	eng		eo	ep	et	
ê		êc	êch					êm	ên	êng			êp	êt	êu
i	ia	ic	ich					im	in	ing	inh		ip	it	iu
y	ya	yc	ych					ym	yn		ynh		yp	yt	yu
o	oa	oc		oe		oi		om	on	ong			op	ot	
ô		ôc				ôi		ôm	ôn	ông			ôp	ôt	
ơ		ơc				ơi		ơm	ơn	ơng			ơp	ơt	ơu
u	ua	uc		ue	uê	ui	uy	um	un	ung			up	ut	
ư	ưa	ưc				ưi		ưm	ưn	ưng			ưp	ưt	

11

iêc iêm iên iêng iêp iêt iêu

yêc yêu yên yêng yêp yêt yêu

oao oac oach oai oay oam oan oang oanh oap oat oan

oăc oăm oăn oăng oăp oăt oec oet

uac uai uay uan uang uanh uat

uăc uăm uăn uăng uăt

uậc uây uâm uân uâng uât

uec uem uen uet

uêc uên uêt uêu

uic uich uin uinh uit

uyc uych uyêc uêt uyn uynh

uôc uôi uôm uôn uông uôt

ươi ươc ươm ươn ương ươp ươt

Ráp Vần-ngược

ĐOẠN I

Dùng mấy chử cái sau đây mà ráp lại với vần-ngược ở biên-bãn vần-ngược số I.

Hãy nhớ, — 1° như chữ **g-c** không đứng được với chữ **e-ê-y** (*coi lại Vần-xuôi*) thì về ráp Vần-ngược nó củng không co thể đứng đuợc với những vần : **ec-êc** ; – nên không co vần **c-ec= cec** – **g êc=gêc** v. v.

2• Còn những vần lạ không dùng trong *tiếng nói thường hoặc viết thường* : như : **b-oa = boa** ; — **c-ue=cue** : — mà đây chỉ ráp vần như vậy cốt để tỏ ra " Ráp Vần-ngược " là vậy.

BÀI KIỂU SỐ 1

b c d đ g h l m n r s t v x

---

ac ach ai ay am an ang anh ao ap at au

b	bac bach bai bay bam ban bang banh bao bap bat bau
c	cac cach cai cay cam can cang canh cao cap cat cau
v	vac vach vai vay vam van vang vanh vao vap vat vau
x	xac xach xai xay xam xan xang xanh xao xap xat xau

Rồi cứ tiếp theo với vần ăc, âc cho đến vần ua ưa.

BÀI KIỀU SỐ 2

Dùng mấy *chử cái đôi* sau đây rồi cũng ráp lại với vần-ngược ở biên-bản vần ngược số I.

ch gh gi kh nh ng ngh ph qu th tr

Hảy nhớ. — 1° cũng hảy nhớ rằng ở đoạn nầy cũng có nhiều thứ vần không dùng được hoặc trong *tiếng nói* hoặc trong *tiếng viết thường.*

2° **ngh** và **gh** thì chỉ ráp được với vần ec êc ia mà thôi.

ac ach ai ay am an ang anh ao ap at au

ch chac chach chai chay cham chan chang chanh chao chap chat chau
gi giac giach giai giay giam gian giang gianh giao giap giat giau

---

th thac thach thai thay tham than thang thanh thao thap that thau
tr trac trach trai tray tram tran trang tranh trao trap trat trau

Rồi cũng cứ tiếp theo với vần *ăc ất* cho đến *ưa ức*.

BÀI KIỂU SỐ 1

ĐOẠN II

Dùng mấy chữ cái sau nầy:

b d đ g h k l m n r s t v x

Mà ráp với Vần : **iêc yêc** v. v.

	iec	**iêm**	**iên**	**iêng**	**iêp**	**iêt**	**iêu**
b	biêc	biêm	biên	biêng	biêp	biêt	biêu
d	diêc	diêm	diên	diêng	diêp	diêt	diêu
v	viêc	viêm	viên	viêng	viêp	viêt	viên
x	xiêc	xiêm	xiên	xiêng	xiêp	xiêt	xiêu

Rồi sang qua Vần **yêc**

BÀI KIỂU SỐ 2

Đoạn nầy dùng mấy chữ — cái — đôi

ch gh gi kh nh ngh ph qu th tr

Rồi cũng ráp lại với Vần **iêc** và **yêc** như trên

BÀI KIỀU SỐ 3

Dùng mấy chử cái sau đây :

h l q t th tr

mà ráp vần với đoạn vần-ngược số II từ *oao* cho tới *ươc*, và cũng hảy nhớ rằng có nhiều vần không thể dùng được hoặc vào *tiếng nói* hoặc vào *tiếng viết*, thì chẳng ráp vần làm chi.

	uac	**uai**	**uay**	**uan**	**uang**	**uanh**	**uat**
h	huac	huai	huay	huan	buang	huanh	huat
qu	quac	quai	quay	quan	quang	quanh	quat

It lời nói sau về vần-ngượ'c

Lấy theo mấy biên bản trên đây làm cội-rễ đặng làm biên-bản khác mà dạy trẻ em ráp vần-ngược thì học ắt được mau hiểu, vì đây chúng tôi muốn dùng cách chỉ rõ ra « chử vần nãy sanh » là sao. Như thế thì trẻ em ít lạ mặt chử hơn. Về « mánh lới theo cạnh các bày » thì tùy theo kẻ dạy châm chước, mà bỏ nhửng chồ không dùng vào đâu được.

Bài tập đọc theo vần xuôi và vần ngược

Không nên thưc khuya vô ich — Khuyên con suy xet lo xa — Bên Ba-Tư không biêt bao nhiêu tich xưa — Đêm khuya lao-lư vô ra không an giâc — Lo toan cho an qui-mô — Sư-ông mang ca sa — Ươt at đi xa trơn tru không nên đi — Xuân, thu tươi tôt, cây xanh nươc biêt, thanh khiêt trong veo — Bơi ghe xê ra cho xa mươi lăm thươc — Ăn mit khô ngon hơn mit ươt — Đi Nam vang mua khô-tra ngon hơn hêt — Dep rơm đi êm chơn — Thương yêu anh em thân thich — Đêm hôm qua chim ăn đêm kêu nghe bi-thiêt — Anh em tom gop câp sach đi thi — Đi câu tôm, câu cua vui hơn chơi ac — Xa cơ nên thua me mê-mêt — Anh Hai tôi đau mê-mang — Ao sâu nươc trong — Tên gian tham băt thang leo ngan qua cây da đi vô liêu cô tôi tu

Chương thứ tư

Dạy bỏ dấu và ráp đủ vần

b-m-v ph-ch	à	ạ	á	ả	ã
l-n-r-tr-gh	è	ẹ	é	ẻ	ẽ
đ-t-th-ch	ề	ệ	ế	ể	ễ
x-d-kh-qu	ì	ị	í	ỉ	ĩ
h s-nh-th	ò	ọ	ó	ỏ	õ
k-g-ng-gi	ồ	ộ	ố	ổ	ỗ
c-gh-ngh-gi	ờ	ợ	ớ	ở	ỡ
g-gi-l-t-tr	ù	ụ	ú	ủ	ũ
	ừ	ự	ứ	ử	ữ

BÀI TẬP ĐỌC

tế-lề — gì-chị — khá-khá — nhẹ-nhẹ — lé-xẹ — bộ sỗ — mủ-mỉ nghỉ-ngơi — trụ trì — bố-thí — bù-chì — cờ-thế — lề-mễ — chó-con -- giá-cao — mì chỉ — dù-đi — phỉ-phà — cà-rá — bá-hộ.

ướt-át — lấm lem -- bùng-hôi — chảy-áo — buồn-tanh — khuyến-hiếu — khuya-khoắc— nguy-nga lảo luyện— luân-chuyển — chương-trình -- đoạn-vong — khuynh-hướng — huynh-trưởng — trộm-cướp — thuyền-buồm — triều-mến — ghét-ghen — phước-lộc-thọ.

PHỤ - CHƯƠNG

Vài bài tập đọc nhuần

LỜI KHUYÊN

Ăn thì vóc, học thì hay.
Chớ ngủ ngày, quen con mắt.
Chớ chơi ác, rách áo quần
Phãi ân cần, lo học tập.
Bực cao thấp, chốn công đàng.
Khó lấy vàng, mua quyền chức.
Nhỏ chịu cực, lớn thành thân.
Thuấn hiếu nhân, đời khen ngợi.
Quan trung ngởi, thế phượng thờ.
Trẻ bây giờ, coi mà học.

KHUYẾN HỌC

Ngon là mật mở, tốt vàng son,
Vì học mà nên, ớ các con!
Kinh sữ kệ ca là của tốt,
Văn chương gỏi ghém ấy mùi ngon,
Cơm cha áo mẹ, sâu tày biển,
Nợ nước ơn thầy, nặng tợ non.
Hai chữ công-danh, tua gắn chí,
Cho hay con thão, phước nhà còn.

(Rút thơ xưa T. V. K.)

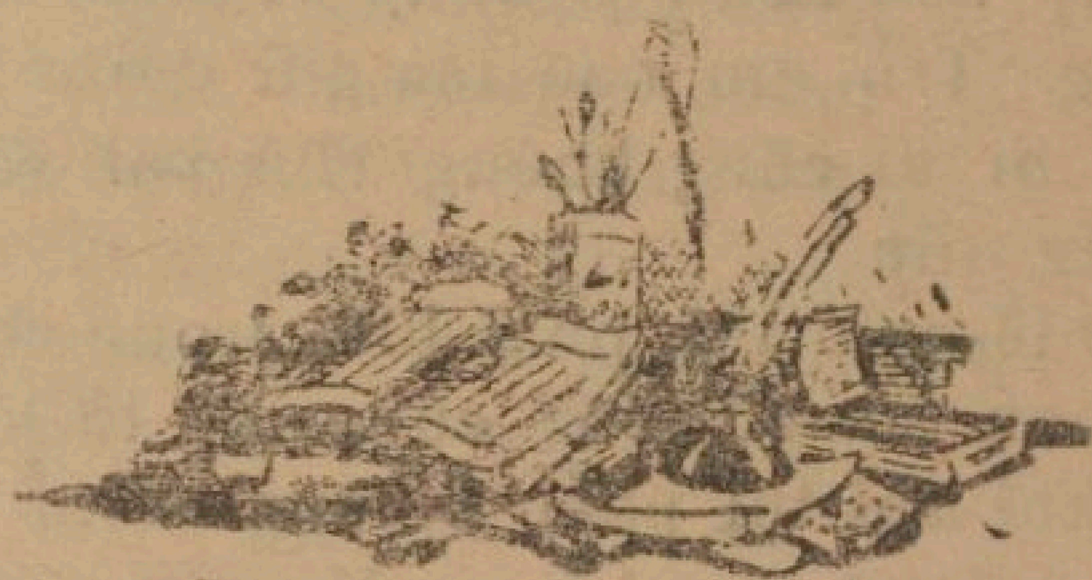
Tánh tốt

Trẽ em còn nhỏ nên chăm cần học tập. Nhưng trao giồi tri hóa chớ chẳng nên quên cách lịch-sự và lễ nghi ở đời.

Cách lịch-sự là phải ăn mặt cho sạch sẻ, vẽn vang, chẳng cần chi lòe lẹt khoe khoan, sách vở, tập viết và mọi vật dùng đề mà học phải trong nom kỹ lưởng, đề đâu cho có chỗ nấy, không hư và không tốn kém thì giờ tìm kiếm. Đi ra đường cho có nết-na, đừng giởn hớt, nghinh ngan, không tấm sông tấm rạch, không leo cây, hại chim, chạy đua hoặc đeo xe vì e rủi ro mà cha mẹ phải cực lòng. Trò em nào mà giữ được như vậy là có phép lịch-sự, ai ai cũng không chê bai và mình cũng không hổ hang nữa.

Còn về việc lễ-nghi thì phải biết trọng cha kính mẹ; thương mến anh em bổn tộc cùng kẻ tỏ lòng mến yêu mình. Nên khi nói thì phải tỏ lòng mình kính, không dùng lời nặng nề thô-bĩ, phải ra dấu nhẫn nhịn luôn luôn. Đối với thầy cũng phải tỏ một lòng thành kỉnh như thế, vì thầy ra công tập luyện mình cho ra con người. Ra đường phải kỉnh người tuổi tác, gặp lúc đường đi nước bước khó khăn phải ra công giúp người qua khỏi, chẳng nên so đo từ nét.

Con người có học tập và lễ nghi thì mới thật đúng con người, ở đời ai ai cũng kính mến. Trẻ em còn nhỏ chịu khó, lớn nên thân rở ràng cho tông môn và ở đời cũng được tiếng ngợi khen như nhiều người mà trẻ em thấy lúc bây giờ, vì mấy người ấy có tánh tốt.



IMPRIMERIE BAO-TON
Mme DIEP-VAN-KY
23 Rue Filippini
SAIGON

TIRAGE à
10.000 exemplaires
Saigon le 1 octobre 1930

P. IMPRIMERIE BAO-TON
Mme DIEP VAN KY
N. H. Lo